

## PHẦN VĂN BẢN KHÁC

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2351/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 7 năm 2022

#### QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phân loại đơn vị hành chính phường sau khi thực hiện  
sắp xếp đơn vị hành chính theo Nghị quyết số 1111/NQ-UBTVQH14**

#### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1111/NQ-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và thành lập thành phố Thủ Đức thuộc Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân Quận 3 (tại Tờ trình số 25/TTr-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2022, Công văn số 417/UBND ngày 19 tháng 5 năm 2022); Ủy ban nhân dân Quận 4 (tại Tờ trình số 23, 24/TTr-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2022); Ủy ban nhân dân Quận 5 (tại Tờ trình số 31/TTr-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2022); Ủy*

*ban nhân dân Quận 10 (tại Tờ trình số 1879/TTr-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2022); Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận (tại Tờ trình số 702/TTr-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2021); Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức (tại Tờ trình số 90/TTr-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2022) và của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2901/TTr-SNV ngày 30 tháng 6 năm 2022.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phân loại đơn vị hành chính phường sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính theo Nghị quyết số 1111/NQ-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (kèm Danh sách các phường).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các phường, xã, thị trấn còn lại giữ nguyên phân loại đơn vị hành chính theo Quyết định số 47/2012/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2012; Quyết định số 3146/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2018; Quyết định số 4002/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2018; Quyết định số 4444/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2019 và Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 3, 4, 5, 10, Phú Nhuận và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường kèm theo danh sách nêu tại Điều 1 có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

**Phan Văn Mãi**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **DANH SÁCH**

**Phân loại đơn vị hành chính phường sau khi thực hiện  
sắp xếp đơn vị hành chính theo Nghị quyết số 1111/NQ-UBTVQH14  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2351/QĐ-UBND  
ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)**

### **I. PHƯỜNG LOẠI I**

1. Phường Võ Thị Sáu, Quận 3;
2. Phường 2, Quận 4;
3. Phường 13, Quận 4;
4. Phường 12, Quận 5;
5. Phường 2, Quận 10;
6. Phường 11, quận Phú Nhuận;
7. Phường 13, quận Phú Nhuận;
8. Phường An Khánh, thành phố Thủ Đức.

### **II. PHƯỜNG LOẠI II**

1. Phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức./.